

Số: 4845/UBND-TH

Bình Dương, ngày 11 tháng 10 năm 2018

V/v báo cáo tổng kết công tác năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 và đăng ký Chương trình làm việc năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc ban hành chương trình làm việc những tháng cuối năm 2018; nhằm phục vụ cho công tác xây dựng Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019; Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2018 và Chương trình làm việc năm 2019 của UBND tỉnh đảm bảo nội dung, chất lượng và thời gian quy định; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

I. VỀ BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2018; XÂY DỰNG PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019:

Tổ chức rà soát, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong năm 2018; đánh giá những việc làm được, chưa làm được và phân tích rõ các nguyên nhân, hạn chế cần khắc phục theo phạm vi nhiệm vụ và thẩm quyền đã được phân công; đề ra phương hướng nhiệm vụ thực hiện trong năm 2019 và đề xuất, kiến nghị (nếu có); tập trung vào các nội dung chính sau:

1. Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2018

Tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu được giao tại Quyết định số 3612/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương năm 2018 (có phụ biểu kèm theo); đánh giá kết quả của ngành, địa phương mình trong việc triển khai Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, những việc làm được và chưa làm được, làm rõ nguyên nhân. Lưu ý một số nội dung:

a) Về số liệu báo cáo: thực hiện 10 tháng, ước thực hiện năm 2018.

Lưu ý: Các số liệu phục vụ báo cáo của từng ngành, đơn vị phải được rà soát, so sánh với cùng kỳ năm trước và kế hoạch năm 2018, thống nhất với số liệu



Cục Thống kê và các sở, ngành liên quan, đảm bảo tính khoa học, hợp lý và độ chính xác, nhất là các số liệu được giao tại Quyết định số 3612/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh.

b) Đối với những nhiệm vụ mang tính chất liên sở, ban, ngành, địa phương; giao các đơn vị sau đây làm đầu mối, phối hợp các ngành liên quan đánh giá và chịu trách nhiệm báo cáo:

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018; phối hợp Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá tiến độ các dự án trọng điểm, quan trọng, bức xúc đang thực hiện; tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong nước, ngoài nước; phối hợp Cục Thuế tỉnh báo cáo tình hình doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh (phá sản, giải thể, bỏ địa điểm kinh doanh,...); phối hợp Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương, Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore báo cáo tình hình thu hút đầu tư, tình hình thu hồi, chấm dứt hoạt động, giải ngân các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài; chủ trì rà soát, dự kiến kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu được giao tại Quyết định số 3612/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND tỉnh; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của UBND tỉnh.

- **Sở Tài chính:** Báo cáo tình hình thu - chi ngân sách; tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước; phối hợp Cục Thuế tỉnh nắm tính hình nợ đọng thuế, phân loại theo các nguồn và nhóm; tình hình kiểm tra chống thất thu và chấn chỉnh công tác quản lý thuế khoán đối với các cơ sở và hộ kinh doanh.

- **Sở Công Thương:** Đánh giá tình hình sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu; hoạt động xúc tiến thương mại; kết quả thực hiện Kế hoạch số 5552/KH-UBND ngày 05/12/2017 về bình ổn thị trường hàng hóa thiết yếu năm 2018; công tác kiểm tra, giám sát thị trường, chống buôn lậu, đầu cơ nâng giá, buôn bán hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc; tình hình triển khai đầu tư các cụm công nghiệp; phối hợp với Cục Thống kê, Cục Hải quan báo cáo, làm rõ các chỉ tiêu xuất khẩu, nhập khẩu, thương mại dịch vụ giai đoạn 2016-2017, ước thực hiện năm 2018.

- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Đánh giá tình hình sản xuất, tiêu thụ, giá cả sản phẩm các cây trồng, vật nuôi chủ lực của Tỉnh; việc thực hiện các mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng kỹ thuật cao; kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới; tình hình triển khai các phương án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn; thu hút đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp.

- **Sở Xây dựng:** Đánh giá việc thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị; phát triển nhà ở xã hội, các dự án khu dân cư, nhà ở thương mại; việc đầu tư để phát triển đô thị Bình Dương theo hướng văn minh, giàu đẹp; xử lý các dự án khu dân cư, khu đô thị, nhà ở thương mại chậm triển khai; đầu tư các công trình thoát nước đô thị, xử lý các điểm ngập cục bộ.

- **Sở Giao thông – Vận tải:** Công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; chống ùn tắc giao thông, các điểm ngập trên các tuyến đường; tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

- **Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:** Kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo từng đối tượng (*đối tượng chính sách, đối tượng xã hội, người lao động, trẻ em,...* trong đó, có bảng biểu phân tích rõ nguồn từ ngân sách và nguồn vận động); kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững; công tác dạy nghề, giải quyết việc làm,...; xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết; giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình lãn công và tai nạn lao động.

- **Sở Y tế:** Đánh giá tình hình dịch bệnh trên người và kế hoạch phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chương trình sửa học đường. Rà soát tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn (*thống nhất số liệu với Bảo hiểm xã hội tỉnh*); cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh.

- **Sở Khoa học và Công nghệ:** Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học vào đời sống, sản xuất.

- **Sở Nội vụ:** Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; đánh giá công tác cải cách hành chính; tổ chức thi tuyển lãnh đạo cấp tỉnh; tình hình hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng; kết quả thực hiện “Năm dân vận chính quyền” và tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- **Sở Ngoại vụ:** Chủ trì báo cáo kết quả tổ chức Hội nghị WTA lần thứ 11, Hội chợ công nghệ cao và Diễn đàn đổi mới toàn cầu năm 2018 tại Bình Dương; công tác chuẩn bị tổ chức Diễn đàn kinh tế Châu á (Horasis); kết quả hợp tác với các tỉnh, thành phố nước ngoài và phương hướng tăng cường công tác đối ngoại trong thời gian tới.

- **Thanh tra tỉnh:** Tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của toàn ngành, nhất là các vụ khiếu nại, tố cáo nổi cộm, bức xúc và các vụ đã có kết luận giải quyết của cấp có thẩm quyền; công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra về kinh tế - xã hội của các cơ quan có thẩm quyền.

- **Công an tỉnh:** Kết quả thực hiện các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội năm 2018; tình hình triển khai kế hoạch tấn công, trấn áp các loại tội phạm ở các khu vực trọng điểm và các sự kiện chính trị; các hoạt động nổi cộm gần đây: dịch vụ đòi nợ thuê, tiền ảo, tín dụng đen, cho vay tiền biến tướng thành cho vay tài sản.

- **Văn phòng Thành phố Thông minh:** Phối hợp với các ngành, đơn vị báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án Thành phố Thông minh Bình Dương.

c) Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019:

- Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị cần triển khai để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch được giao trong năm 2019.

- Đề xuất UBND tỉnh kiến nghị Trung ương giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành, thực hiện nhiệm vụ của Tỉnh thuộc thẩm quyền của Trung ương theo quy định (nếu có).

2. Báo cáo công tác chỉ đạo điều hành năm 2018:

- Tổ chức đánh giá, kiểm điểm công tác điều hành thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo các Nghị quyết của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; công tác tham mưu, triển khai các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; tiến độ và kết quả thực hiện các ý kiến kết luận của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại các Thông báo kết luận trong năm 2018 (*nêu những nhiệm vụ, giải pháp đã thực hiện, kết quả đạt được, tồn tại hạn chế và nguyên nhân*).

- Kiểm điểm việc thực hiện Quy chế làm việc và Chương trình công tác của UBND tỉnh trong năm 2018 thuộc lĩnh vực, phạm vi của các đơn vị; tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: xây dựng báo cáo chỉ đạo điều hành riêng.

3. Về thời gian và cách thức thực hiện:

- Báo cáo tổng kết năm 2018, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp **chậm nhất đến ngày 01/11/2018**; đồng thời gửi tập tin điện tử về các địa chỉ sau:

tonghopvpub@binhduong.gov.vn;

binhduong@gso.gov.vn;

tonghopskh@binhduong.gov.vn

- Báo cáo Chỉ đạo điều hành của các đơn vị gửi về Văn phòng UBND tỉnh **chậm nhất đến ngày 01/11/2018**; đồng thời gửi tập tin về địa chỉ: tonghopvpub@binhduong.gov.vn.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện chỉ đạo trên; phối hợp với Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018, phương hướng, nhiệm vụ năm 2019; tổng hợp xây dựng Báo cáo Chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm 2018.

II. VỀ BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC NĂM 2018 VÀ ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC NĂM 2019 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH:

Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các nội dung được phân công theo Chương trình làm việc năm 2018 của UBND tỉnh. Đối với các nội dung không hoàn thành hoặc hoàn thành không đúng thời gian quy định, Thủ trưởng các đơn vị được phân công thực hiện kiểm điểm, giải trình rõ lý do không hoàn thành và đề xuất hướng xử lý cụ thể.

Căn cứ vào các văn bản của Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và tình hình thực tế của tỉnh, yêu cầu các đơn vị tích cực, chủ động phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan thống nhất nội dung dự kiến, tiến độ chuẩn bị để đăng ký vào chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh như sau:

1. Mẫu đăng ký:

Tên nội dung	Căn cứ pháp lý	Tính cần thiết	Thời gian, thẩm quyền thông qua			Ghi chú
			UBND tỉnh (1)	HĐND tỉnh (2)	Tỉnh ủy (3)	

2. Yêu cầu:

- Nội dung đăng ký phải đảm bảo cơ sở pháp lý rõ ràng, chính xác và thẩm quyền, trình tự thủ tục, thời gian quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác.

- Riêng đối với các nội dung đăng ký thông qua UBND tỉnh và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật, các đơn vị cần nghiên cứu kỹ, trao đổi và thống nhất với Sở Tư pháp, các Ban của HĐND tỉnh về thẩm quyền, quy trình thủ tục và dự kiến thời gian trước khi đăng ký vào Chương trình làm việc năm 2019 của UBND tỉnh. Giao Sở Tư pháp chủ trì có ý kiến thẩm định đối với các quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh.

- Đối với các nội dung đã đăng ký và được UBND tỉnh thống nhất đưa vào Chương trình làm việc năm 2019, các đơn vị phải thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, đúng quy định; trong trường hợp vì lý do khách quan thực hiện không đảm bảo tiến độ hoặc xin dừng, phải có văn bản giải trình, xin ý kiến và được sự thống nhất của UBND tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Các đơn vị gửi nội dung đăng ký về Văn phòng UBND tỉnh **chậm nhất vào ngày 04/11/2018**, đồng thời gửi tập tin điện tử về địa chỉ: tonghopvpub@binhduong.gov.vn.

4. Giao Văn phòng UBND tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình làm việc năm 2019; đăng ký chương trình làm việc Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ và đăng ký nội dung trình kỳ họp HĐND tỉnh năm 2019 theo quy định.

Do tính chất quan trọng của công việc, yêu cầu Lãnh đạo các đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm văn bản này./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Như trên ⁽⁶⁰⁾;
- LĐVP, TH(2), CV phòng: KTTH, KTN, KGVX, NC;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Trần Thanh Liêm

¹ Nêu rõ thẩm quyền thông qua cuộc họp: UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

² Nêu rõ các nội dung sau: Thẩm quyền thông qua HĐND tỉnh, loại Nghị quyết (Nghị quyết quy phạm pháp luật thực hiện theo Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết quy phạm pháp luật thực hiện theo Khoản 2, 3, 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết cá biệt), thời gian thông qua đề nghị xây dựng nghị quyết (đối với các Nghị quyết quy phạm pháp luật) và xây dựng nghị quyết.

³ Nêu rõ thẩm quyền thông qua: Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ.